



*Toán*

## Bài 26.- Tiết 1

Đọc, viết các số tự  
nhiên trong hệ thập  
phân

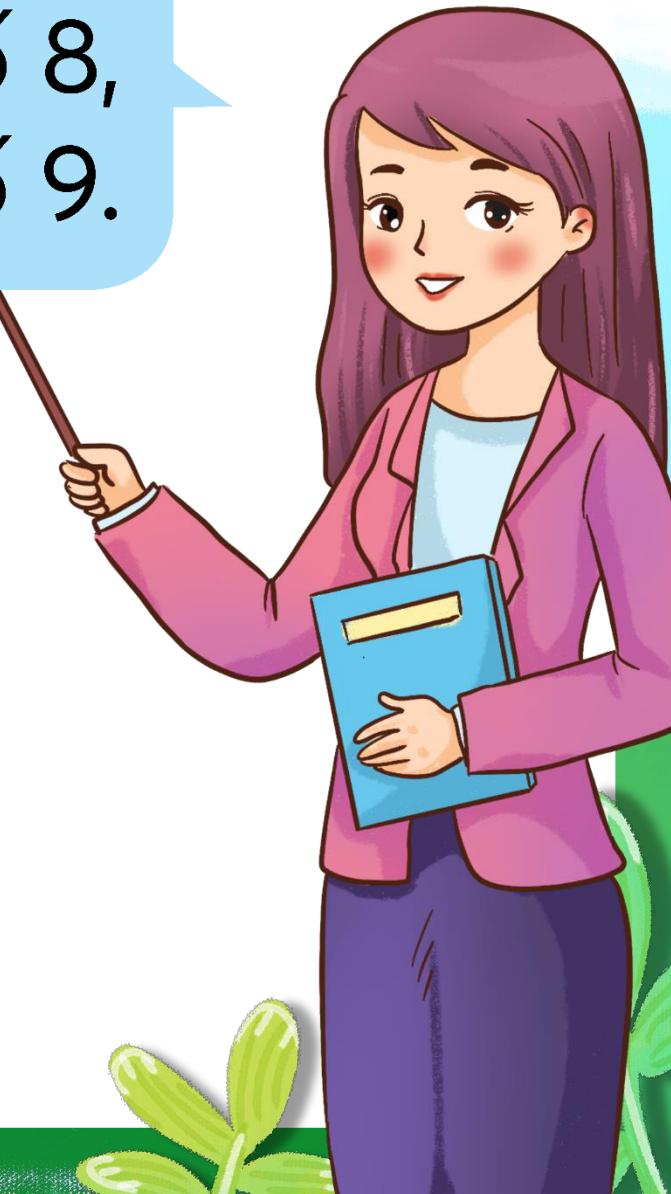
# *Khám phá, hình thành kiến thức mới:*



Dân số Việt Nam năm 2019 là  
96 208 984 người.

Số này có  
hai chữ số 8,  
hai chữ số 9.

Các chữ số giống nhau có  
giá trị bằng nhau không?



**10** đơn vị = 1 chục

**10** nghìn = 1 chục nghìn

**10** chục = 1 trăm

**10** trăm = 1 nghìn

**10** chục triệu = 1 trăm triệu



Các số: 0; 1; 2; 3; 4; 5; ...; 100; ...; 1 000; ... là **các số tự nhiên**.

### \* **Viết số tự nhiên trong hệ thập phân**

Dùng mười chữ số: 0; 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9 để viết các số tự nhiên.

Ở mỗi hàng ta viết một chữ số.

Cứ 10 đơn vị ở một hàng lại hợp thành 1 đơn vị ở hàng trên tiếp liền nó.

10 đơn vị = 1 chục

10 chục = 1 trăm ...

**Giá trị** của mỗi chữ số phụ thuộc vào **vị trí** của nó trong số đó.

*Chẳng hạn:* Trong số 96 208 984, các chữ số 9 từ trái sang phải lần lượt có giá trị là: 90 000 000; 900

## \* Đọc số tự nhiên

Đọc số theo các lớp, từ trái sang phải: Với mỗi lớp, ta đọc như đọc các số có một, hai hoặc ba chữ số rồi kèm theo tên lớp.

**Chú ý:** Để cho gọn, ta có thể không đọc tên lớp đơn vị.

Ví dụ: Số 96 208 984 đọc là: chín mươi sáu triệu hai trăm linh tám nghìn chín trăm tám mươi tư.

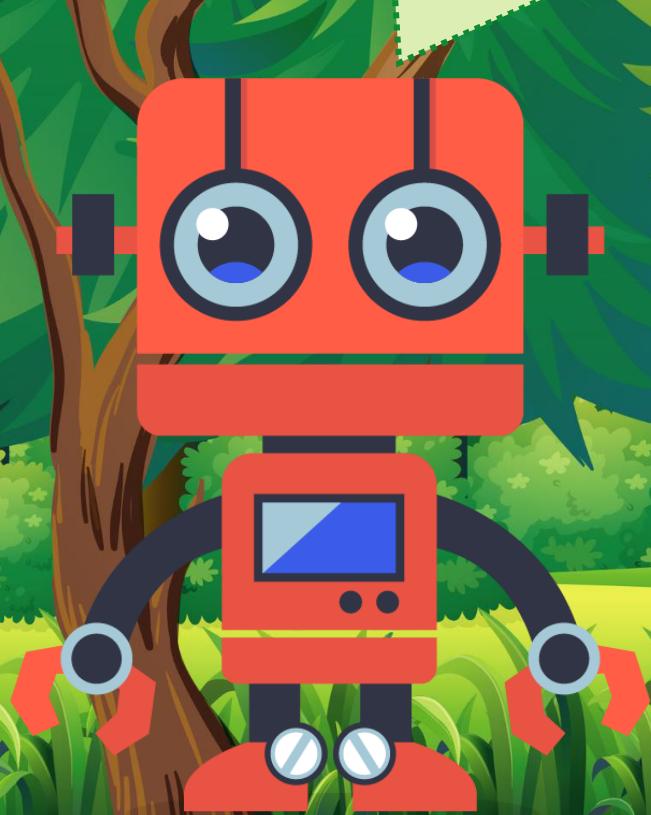
Ví dụ: Số 96 208 984

- có 8 chữ số
- lớp triệu gồm các chữ số 9 và 6;  
lớp nghìn gồm các chữ số 2; 0 và 8;  
lớp đơn vị gồm các chữ số 9; 8 và 4
- chữ số 9 ở hàng chục triệu có giá trị là 90 000 000;  
chữ số 6 ở hàng triệu có giá trị là 6 000 000;  
chữ số 2 ở hàng trăm nghìn có giá trị là 200 000;  
chữ số 0 ở hàng chục nghìn có giá trị là 0;  
chữ số 8 ở hàng nghìn có giá trị là 8 000;  
chữ số 9 ở hàng trăm có giá trị là 900;  
chữ số 8 ở hàng chục có giá trị là 80;  
chữ số 4 ở hàng đơn vị có giá trị là 4.

# Thực hành, luyện tập



**Để đi tham quan sở thú,  
các bạn nhỏ cần mua vé  
lên tàu. Nhưng các bạn  
ấy chưa mua được. Hãy  
giúp các bạn ấy nhé!**



## 1. Đọc các số sau.

a) 430

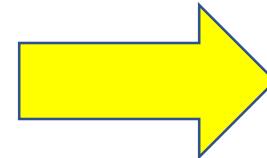
b) 27 403

c) 151 038 000

d) 3 000 009

# 1. Đọc các số sau.

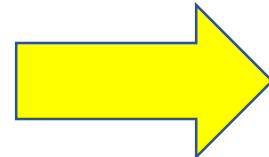
a) 430



Bốn trăm ba mươi.

# 1. Đọc các số sau.

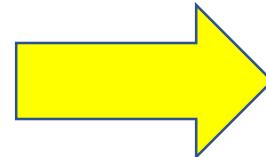
b) 27 403



Hai mươi bảy nghìn  
bốn trăm linh ba

# 1. Đọc các số sau.

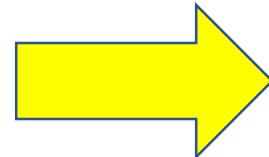
c) 151 038 000



Một trăm năm mươi  
mốt triệu không trăm  
ba mươi tám nghìn.

# 1. Đọc các số sau.

d) 3 000 009



Ba triệu không nghìn  
không trăm linh chín.

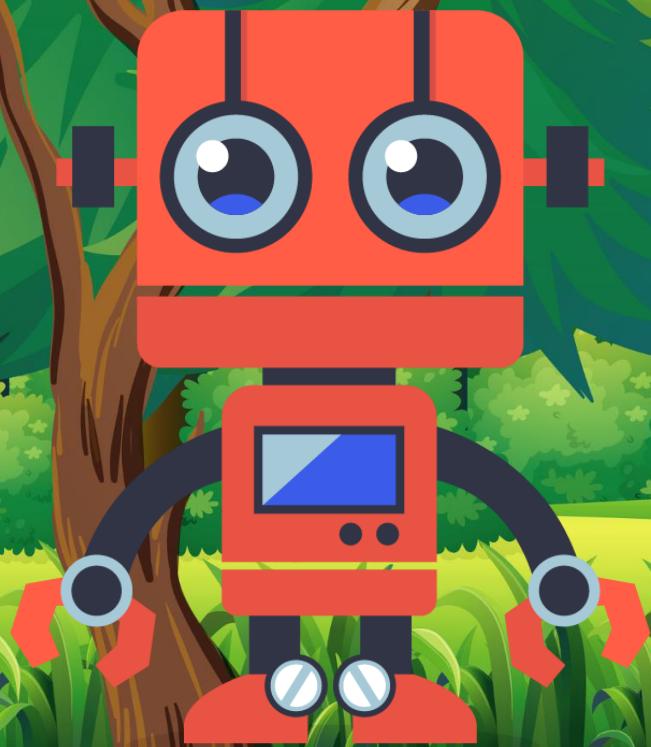
# MUA VÉ ĐI TÀU



# MUA VÉ THÀNH CÔNG



Các bạn nhỏ đã sẵn sàng  
đến với sở thú rồi. Không  
biết ở sở thú có những  
động vật nào nhỉ? Hãy  
cùng khám phá tiếp nào!



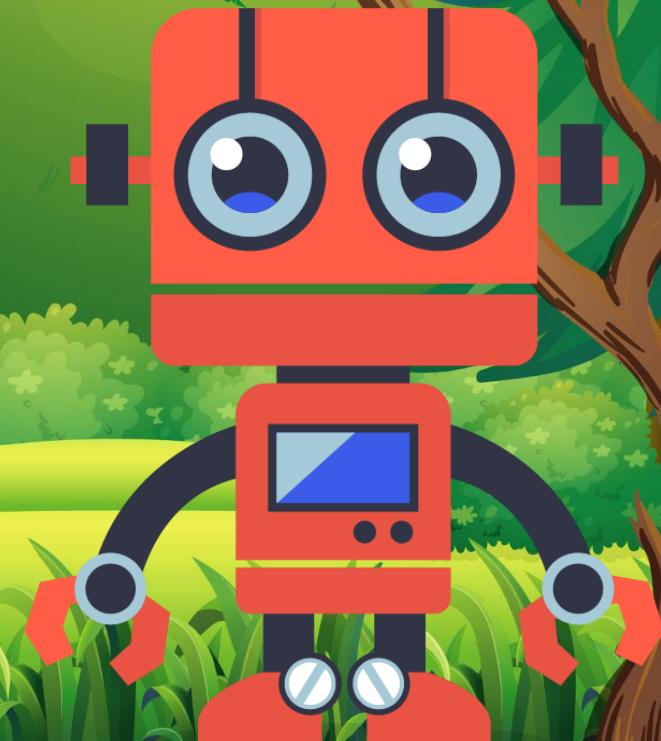
# CÙNG ĐI THAM QUAN SỞ THÚ NÀO!



ZOO



Trong sở thú có rất nhiều động vật. Không biết mỗi loại có bao nhiêu con nhỉ?  
Hãy cùng tìm hiểu nhé!



# TÌM CHUÔNG CHO CHIM BỒ CÂU

TRẠI BỒ  
CÂU



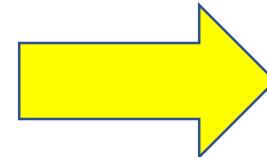
Những chú bồ câu của chúng tôi vẫn  
chưa tìm được đường về nhà. Hãy giúp  
những chú chim nhé!

## 2. Viết các số sau.

- a) Bốn trăm linh sáu nghìn hai trăm mươi.
- b) Ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn chín trăm tám mươi mốt.
- c) Sáu trăm hai mươi lăm triệu không trăm linh ba nghìn ba trăm hai mươi.

## 2. Viết các số sau.

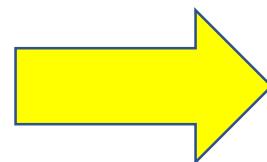
a) Bốn trăm linh sáu nghìn hai trăm mươi.



406 210

## 2. Viết các số sau.

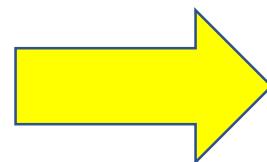
b) Ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn chín trăm tám mươi một.



3 740 981

## 2. Viết các số sau.

c) Sáu trăm hai mươi lăm triệu không  
trăm linh ba nghìn ba trăm hai mươi.



**625 003 320**

CẢM ƠN CÁC BẠN ĐÃ  
GIÚP CHÚNG TÓ VỀ NHÀ

TRẠI BÔ  
CÂU

# CÙNG GẶP CÁC CHÚ KHỈ



ĐẢO KHỈ

Sắp đến giờ về rồi nhưng tàu lửa  
của chúng tôi bị hỏng mất rồi.  
Hãy giúp chúng tôi nhé!



**3. Viết giá trị của mỗi chữ số màu đỏ trong các số sau.**

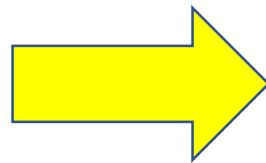
a) 7 365

b) 482

c) 6 108 952

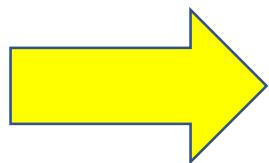
d) 354 073 614

a) 7 365



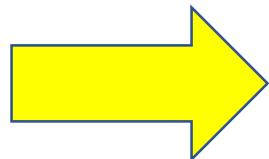
Số 7 365 có chữ số 7 ở hàng nghìn, lớp nghìn → 7 000.

b) 482



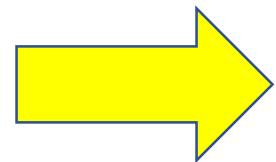
Số 482 có chữ số 8 ở hàng chục, lớp đơn vị → 80.

c) 6 108 952



Số 6 108 952 có chữ số 0 ở hàng chục nghìn, lớp nghìn → 0.

d) 3**5**4 073 614



Số 3**5**4 073 614 có chữ số 5 ở  
hàng chục triệu, lớp triệu  
→ 50 000 000.

Toán 4

BÀI 26. T2  
**ĐỌC, VIẾT CÁC SỐ TỰ NHIÊN  
TRONG HỆ THẬP PHÂN**



# LUYỆN TẬP



## BÀI 1: Viết số thành tổng theo các hàng.

a) 3 308 = 3 000 + 300 + 8

b) 76 054 = 70 000 + 6 000 + 50 + 4

c) 400 061 340 = 400 000 000 + 60 000  
+ 1 000 + 300 + 40

Bài 2. Cho các số: 123 368 008; 123 805; 123.

Trong các số trên:

- a) Số nào có lớp đơn vị gồm các chữ số 1; 2; 3?
- b) Số nào có chữ số 8 ở hàng trăm?
- c) Số nào khi viết thành tổng theo các hàng thì có một số hạng là 3 000 000?

Bài 2. Cho các số: 123 368 008; 123 805; 123.

Trong các số trên:

a) Số nào có lớp đơn vị gồm các chữ số 1; 2; 3?

123

Bài 2. Cho các số: 123 368 008; **123 805**; 123.

Trong các số trên:

b) Số nào có chữ số 8 ở hàng trăm?

**123 805**

Bài 2. Cho các số: **123 368 008**; 123 805; 123.

Trong các số trên:

c) Số nào khi viết thành tổng theo các hàng thì có một số hạng là 3 000 000?

$$123\ 368\ 008 = 100\ 000\ 000 + 20\ 000\ 000$$

$$+ 3\ 000\ 000 + 300\ 000 + 60\ 000 + 8\ 000 + 8$$

### Bài 3: Số?

Trong buổi đồng diễn thể dục, tất cả học sinh lớp 4C xếp thành một hàng ngang. Từ trái sang phải hay từ phải sang trái, bạn Bích đều ở vị trí thứ 18 trong hàng. Lớp 4C có ?. học sinh.

### Bài 3: Số?

Trong buổi đồng diễn thể dục, tất cả học sinh lớp 4C xếp thành một hàng ngang. Từ trái sang phải hay từ phải sang trái, bạn Bích đều ở vị trí thứ 18 trong hàng. Lớp 4C có **35** học sinh.

**Vì từ trái sang phải hay từ phải sang trái, bạn Bích đều ở vị trí thứ 18 trong hàng nên phía bên trái bạn Bích có 17 bạn và phía bên phải bạn Bích cũng có 17 bạn.**  
**Vậy lớp 4C có số học sinh là  $17 + 1 + 17 = 35$  (học sinh)**



Một nghìn triệu gọi là một tỉ.

Số 1 000 000 000 đọc là một tỉ.

Đọc các số trong mỗi câu sau.

a) 3 000 000 000 Ba tỉ

b) 25 000 000 000 Hai mươi lăm tỉ

c) Dân số thế giới tính đến tháng 7 năm 2021 là  
khoảng 7 837 000 000 người.

Bảy tỉ tám trăm ba mươi bảy triệu



## Trò chơi *Đố em viết đúng số!*

Mỗi học sinh chuẩn bị 5 cúc áo hay 5 vật nhỏ như hạt me, viên sỏi, ...

Cách chơi:

- Giáo viên nói các yêu cầu để học sinh viết số trên bảng con.  
Ví dụ: Viết một số có bảy chữ số, trong đó các chữ số cuối cùng của mỗi lớp đều là 5, các chữ số còn lại là số chẵn lớn nhất có một chữ số.
- Học sinh nào viết số đúng thì được đặt một cúc áo vào một cánh hoa ở hình bên. Cả lớp đọc số rồi tiếp tục chơi.
- Ai đặt cúc áo vào đủ 5 cánh hoa trước thì thắng cuộc.



Chúc các em học tốt  
**TẠM BIỆT**

